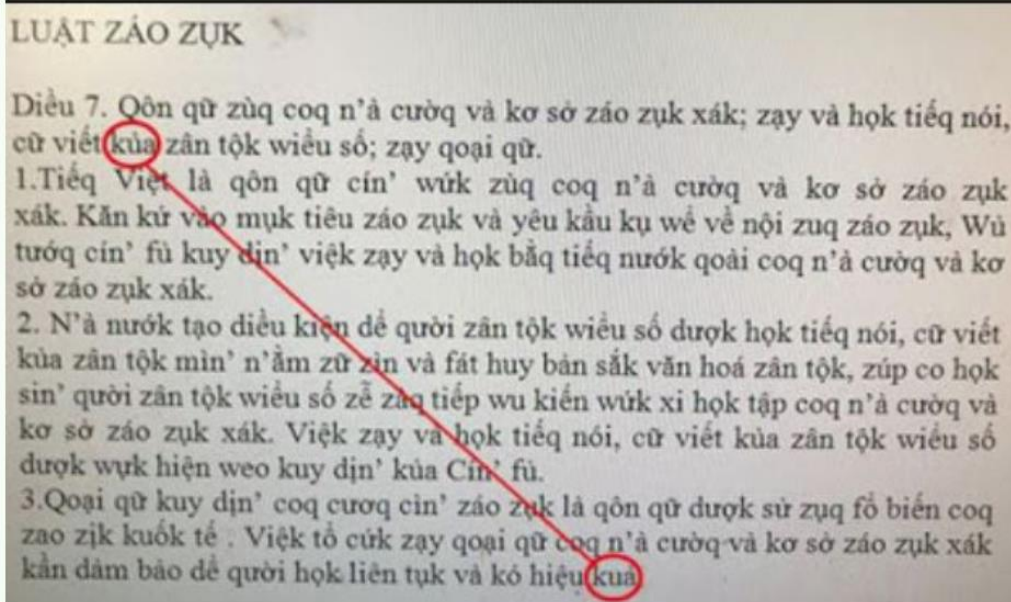


Vài cảm nghĩ về đề nghị cải tiến chữ Việt của Bùi Hiền

Trần Ngọc Dung

Cảnh Điền

Tác giả gửi tới Dân Luận



Đây là hình trích trên Báo mạng Dân Luận để có bằng chứng cụ thể về lỗi viết mới do TS Bùi Hiền đưa ra.

Gần đây có hiện tượng một tiến sĩ cựu hiệu phó trường Đại Học Ngoại Ngữ Hà Nội đưa ra một đề nghị thay thế chữ viết hiện hành bằng hệ thống chữ viết mới. Theo tác giả, lỗi viết mới sẽ giảm bớt số mẫu tự hiện có và như vậy sẽ tiết kiệm thời gian và tiền bạc. Tuy nhiên mấy mẫu tự trích trong báo điện tử Dân Luận trên đây đã gây nên một làn sóng phản đối khá mạnh mẽ trong và ngoài nước.

Nhìn qua phần trích trên đây, với con mắt của một người bình thường thôi thì thấy tác giả “công trình” không theo nguyên tắc ngữ học, thiếu thực tế và gây tổn kém về tài chánh.

Trước tiên tác giả muốn dùng một ký hiệu cho một mẫu tự như kiểu phiên âm mà hầu như ai chúng ta học tiếng Anh cũng có thể đã biết qua, gọi là IPA (International Phonetic Alphabet).

Nguyên bảng mẫu tự tiếng Việt có 23 “chữ cái” là: **a b c d đ e g h i k l m n o p q r s t u v x y**. Về sau được tăng lên 29: **a ă â b c d đ ê ê g h i k l m n o ô ơ p q r s t u u v x y**.

Ngoài ra còn có 11 mẫu tự phụ ghép: **ch, gh, gi, kh, ng, ngh, nh, ph, qu, th, tr**.

Tất cả hợp thành để tiêu biểu cho 23 âm phụ (thường gọi là phụ âm) theo phiên âm quốc tế trong ngoặc vuông []. Đó là [b]**b** [k]**c, k** [j/z]¹**d, gi** [d]**đ** [g]**g, gh** [h]**h** [l]²**l** [m]**m** [n]³**n** [p]**p**

¹ Tuỳ theo miền, Nam hay Bắc: Nam [j] và Bắc [z]

² Có vùng đọc âm này thành [n]

³ Có vùng đọc âm này thành [l]

Nay tác giả muốn “rút bớt” bằng cách thay thế trong giai đoạn đầu các mẫu tự: *c > k; ch* và *tr > c; đ > d; ng > q; th > w; ph > f; kh > x; c, k, q > k; nh > n*. Các âm khoanh màu đỏ trong sơ đồ trong trang trước là những ký hiệu tác giả muốn biến chúng thành “mẫu tự” để viết tiếng Việt “cải biên”.

Chúng ta thấy ngay tác giả đã sai lầm khi dùng ký hiệu phiên âm làm chữ viết. Đây là điều vô cùng cấm kỵ. Thí dụ: ký hiệu [c] dùng để phiên âm các chữ có “ch”, như *chúng ta* thì phiên âm là [cuŋm ta:], *church* [čəč] hoặc [tʃə-tʃ]. Tác giả quên rằng một âm có thể có nhiều cách viết và một mẫu tự có thể đọc thành nhiều cách. Chẳng hạn như âm [ŋ] có thể viết bằng *ng* hay *ngh* hoặc *ph* được tiêu biểu bằng hai âm [f] khi đứng trước *a, ă, â, e, ê, i* (*pha, phăng, phần, phe, phê*); và [ɸ] khi đứng trước *o, ô* hay *u* (*pho, phô, phu*). Ngay cả chữ “r” có đến 4 cách đọc khác nhau, như “ra” [za] theo giọng Bắc, [ʒa] giọng Trung, [ra] giọng Sài Gòn và [ga] theo giọng miền Tây lục tỉnh.

Tương tự, âm [f] tiếng Anh có thể tiêu biểu bằng ‘f’ trong *father*, ‘ph’ trong *photo*, hoặc ‘gh’ trong *enough, tough*.



VTV.vn - Phóng viên VTV24 đã có cuộc trò chuyện với PGS. TS. Bùi Hiền - "cha đẻ" của bảng chữ cái tiếng Việt cải biên.

Sở dĩ có chuyện “vô lý” hay “bất hợp lý” như vậy là vì âm đọc luôn luôn khác với cách viết. Khi đọc, người khác dùng tai để nghe, và tùy theo người nghe mà có thể hình dung ra cách viết biểu thị cho âm ấy. Chẳng hạn, người nghe âm [tʰi] thì người Việt sẽ viết *thi* hay *thy*. Trong khi người Anh/Mỹ sẽ viết là *tea* hay *tee*. Ngoài ra, vì từ đồng âm dị nghĩa mà phải cần viết khác nhau để khi đọc, người đọc hiểu đó là gì. Với âm [ðeə] người nghe sẽ hình dung ra chữ dùng cho ba trường hợp khác nhau: *they're, there, hay their*.

Hoặc âm [ja:p] người nghe sẽ viết *danh* hoặc *gianh*. Nếu thêm dấu huyền thì sẽ là *dành* hoặc *giành*. Hai chữ này nghĩa hoàn toàn khác nhau: *để dành tiền, dành thời gian, dành tình thương cho con cái; tranh giành quyền lực, giành độc lập, giành quyền làm người, v.v...* Tóm lại, nếu triệt để viết theo lối “ký âm” thì ngôn ngữ sẽ gặp trở ngại vô cùng.

Điểm kế tiếp, sự sai lầm của người đề nghị “cải tiến” này phạm phải là: những ký hiệu ông ta đưa ra để thay thế: *ng > q, th > w, ch, kh > x, và tr > c* rõ ràng là một sự ngớ ngẩn. Trên thế giới, không một ngôn ngữ nào dùng mẫu tự *abc* mà thay thế mẫu tự này bằng mẫu tự khác như vậy. Cách phát âm của các chữ có mẫu tự này hoàn toàn khác nhau. Nếu chữ “cải biên” này mà được áp dụng, học sinh chúng ta sẽ gặp trở ngại vô cùng khi tiếp xúc với các ngôn ngữ khác, đặc biệt là các ngôn ngữ tại Âu châu. Chẳng hạn, chữ *thay thế* sẽ viết là *way wế*. Chúng ta sẽ không đọc là [tʰai:; tʰe] mà sẽ đọc là [wai:; we]. Như vậy “sự cải biên” này sẽ biến tiếng Việt thành một ngoại ngữ đối với chính dân Việt, cùng với cách đọc gần giống với tiếng Tàu.

Điểm thứ ba, lối cải biên tiếng Việt này sẽ trở thành con dao cắt đứt hẳn tương lai với quá khứ. Ngày xưa khi quân Tàu tràn sang xâm chiếm đất Việt, chữ con giun (hay còn gọi là chữ nòng nọc) của dân Việt đã bị họ xoá bỏ và thay thế bằng chữ Hán. Sự xâm lăng kéo dài cả ngàn năm, nhưng nhờ tài trí của cha ông ta, không nói tiếng Tàu mà sáng tạo ra chữ Nho

KÝ HIỆU PHIÊN ÂM QUỐC TẾ (sửa đổi năm 2015)

PHỤ ÂM (THUỘC PHỔI)

© 2015 IPA

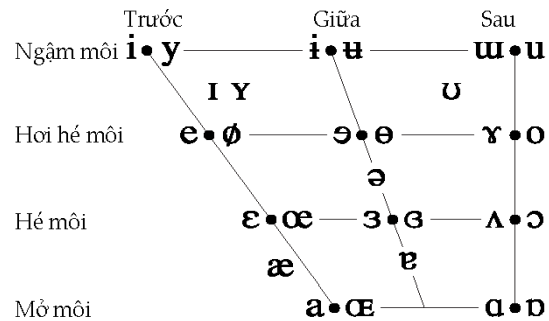
	Hai môi	Môi răng	Răng	Nướu	Sau nướu	Cong lưỡi	Cúa cứng	Cúa mềm	Tiểu thiệt	Họng	Thanh quản
Bật hơi (tắt)	p b			t d		ʈ ɖ	c ɟ	k ɡ	q ɢ		ʔ
Giọng mũi	m	ɱ		n		ɳ	ɲ	ɳ̠	ɳ̠		
Rung lưỡi	ʙ			r					ʀ		
Vỗ hay đập		ʋ		ɽ		ɽ					
Thoát hơi	ɸ β	f v	θ ð	s z	ʃ ʒ	ʂ ʐ	ç ʝ	x ɣ	χ ʁ	ħ ʕ	h ɦ
Thoát hai bên				ɬ ɮ							
Âm xát		ɸ		ɬ		ɬ	ɟ	ɰ			
Xát thoát				ɬ		ɬ	ɟ	ɰ			

Các ký hiệu bên phải mỗi ô là âm rung, bên trái là âm câm. Các ô màu xám cho thấy các âm chưa được xác định.

PHỤ ÂM (KHÔNG THUỘC PHỔI)

Tắc lưỡi	Bật vào trong	Bật trong cổ họng
⊙ Hai môi	ɓ Hai môi	ʔ Thí dụ:
Răng	ɗ Răng/nướu	p' Hai môi
! (Sau) nướu	f Cúa cứng	t' Răng/nướu
≠ Nướu cúa	ɡ Cúa mềm	k' Tiểu thiệt
Nướu xát	ɠ Tiểu thiệt	s' Nướu thoát

CHÍNH ÂM (thường gọi là NGUYÊN ÂM)



Khi các ký hiệu đi với nhau từng cặp, ký hiệu bên phải tương trưng cho chính âm tròn môi.

CÁC KÝ HIỆU KHÁC

- ʌ** Môi tiểu thiệt thoát âm
 - ʋ** Môi cúa mềm xát rung
 - ɰ** Xát cúa cứng môi rung
 - ħ** Họng thoát âm
 - ʕ** Họng thoát rung
 - ʔ** Họng bật ngoài
 - ç ʝ** Nướu cúa cứng thoát
 - ɰ** Đập thoát xát rung
 - ɰ** Phát cùng lúc **ʃ** và **x**
- Nếu cần, các âm tắc xát và bật hai lần được biểu thị bằng hai ký hiệu và có móc kết trên hay dưới. **ts̺ k̺**

CÁC CÁCH NHẤN GIỌNG

- ˈ** Nhấn chính **fou̯nəˈtɿʃən**
- ˌ** Nhấn phụ
- ː** Kéo dài **eː**
- ˑ** Hoi dài **eˑ**
- ˘** Thắt ngắn **ě**
- |** Nhóm (gốc) nhỏ
- ||** Nhóm (âm điệu) lớn
- ˙** Tách vắn **ti.ækt**
- ˘** Kết (không đứt đoạn)

CÁC DẤU GIỌNG

- | ĐỘ CAO | BIỂU THỊ |
|---------------------------------|-----------------------|
| ɛ̥ hay ɛ̥ Rất cao | ɛ̥ ↗ Lên |
| é Cao | é ↘ Xuống |
| ē Vừa | ē ↗ Lên cao |
| è Thấp | è ↘ Thấp |
| è̥ Rất thấp | è̥ ↗ Lên xuống |
| ↓ Lên bậc | ↗ Lên chung |
| ↑ Xuống bậc | ↘ Xuống chung |

DẤU PHÁT ÂM Các dấu phát âm có thể đặt ngay trên hay dưới ký hiệu. Thí dụ: **ɳ̠**

◦ Âm câm	ɲ̠ ɲ̠	.. Rung thẳm	ɲ̠ ɲ̠	◦ Âm răng	ɲ̠ ɲ̠
∨ Âm rung	ɲ̠ ɲ̠	~ Rung the thé	ɲ̠ ɲ̠	◡ Âm đầu lưỡi	ɲ̠ ɲ̠
h Âm bật	ɲ̠ ɲ̠	~ Lưỡi + môi trên	ɲ̠ ɲ̠	◡ Thân lưỡi bè	ɲ̠ ɲ̠
◡ Hoi tròn môi	ɲ̠	w Hai môi	ɲ̠ ɲ̠	~ Giọng mũi	ẽ
◡ Ít tròn môi	ɲ̠	j Cúa cứng hoá	ɲ̠ ɲ̠	n Giọng mũi lướt	ɲ̠
◡ Tối trước	ɲ̠	ɲ̠ Cúa mềm hoá	ɲ̠ ɲ̠	l Thoát lướt	ɲ̠
◡ Thụt lui sau	ɲ̠	ɲ̠ Họng hoá	ɲ̠ ɲ̠	˘ Không bật hơi	ɲ̠
◡ Âm giữa	ẽ	~ Cúa mềm/họng hoá	ɲ̠		
◡ Âm chính giữa	ẽ	◡ Đưa lên	ɲ̠ (◡ = Nướu rung thoát)		
◡ Âm tạo vắn	ɲ̠	◡ Đưa xuống	ɲ̠ (◡ = Môi xát rung)		
◡ Âm 0 tạo vắn	ɲ̠	◡ Thân lưỡi đưa tới	ɲ̠		
~ Rung lưỡi	ɲ̠ ɲ̠	◡ Thân lưỡi đưa lui	ɲ̠		

Ghi chú về các ký hiệu phiên âm trong đồ thị trên: Vòng màu **xanh** dùng để phiên âm cho *ph_* [φ] đứng trước các chữ *o, ô, và u*: *pho, phô, phu* [φɔ, φo, φu]. Vòng màu **đỏ** là ký hiệu phiên âm cho các mẫu tự phụ khác mà tác giả đem ra làm chữ viết tiếng Việt ‘cải cách’: *ph_* [f]: *pha, phăng, phên, phe, phê, phi, phơ* [fa, fɛŋ, fɛn, fɛ, fe, fi, fə]; *kh* [x] *kha, khăn, khi, khe, khê, ...* [xa, xɛn, xi, xe, xe, ...]. Đặc biệt âm [w] thuộc âm môi, của mềm (vòm mềm) xát và rung – tức là thân sau lưỡi phải chạm vào vòm mềm – thì không thể nào thay thế cho *th* [tʰ] vì âm này thuộc răng nước, nghĩa là đầu lưỡi phải chạm vào chân răng và nước.

để giao tiếp nhau dưới áp lực chữ viết của quân xâm lăng, gọi là tiếng Hán. Cách đọc chữ Nho của người Việt so với âm Hán rất khác nhau.

Chữ Nho là hình thức *chuyển tự*, có từ thế kỷ thứ nhất tại Việt Nam, trong khi trên thế giới mãi đến năm 1860 mới có. Đây là lối “dịch” từ một ngôn ngữ “lạ” như tiếng Ả-rập, tiếng Do-thái sang mẫu tự La-tinh để người dùng mẫu tự *abc* biết cách đọc. Chẳng hạn như *Allah* nghĩa là *God* (Chúa) chuyển từ chữ ٱللَّهُ [ala:ʔ] của tiếng Ả-rập sang. Hoặc chữ 阿彌陀佛 của Tàu thì đọc thành *thị* (chợ); chữ 阿門 (אמן > *Amen*)⁶ theo cách của tiếng Việt. Nhờ vậy mà tiếng Việt không bị mất. Nay với lối cải biên này, tác giả muốn biến tiếng Việt có giọng đọc giống tiếng Tàu. Nếu quả thật là vậy, tác giả sẽ đắc tội với dân tộc!

Điểm thứ tư, theo lời tác giả, sẽ có bảng mẫu tự tiêu biểu cho âm chính (thường gọi là nguyên âm) sẽ hứa hẹn nhiều ly kỳ. Riêng với vài ba mẫu tự tiêu biểu thì lối cải biên này, mới giai đoạn đầu trình làng với các âm phụ [ŋ] *ng* > *q* [k], [tʰ] *th* > [w] *w* đã để lộ nhiều khuyết điểm. Trước tiên, tác giả phá vỡ quy tắc phát âm của toàn thể giới khi gán ghép những âm Việt được viết là *ng* hay *ngh* bằng mẫu tự *q* mà đa số các nước khác đều đọc là [k]. Âm [ŋ] như *trong*, ngoài không thể thế bằng *q* > *troq*, *qoài* được. Càng vô lý hơn khi *w* thay thế cho *th*. Có phải tác giả muốn tất cả dân Việt lên núi ở với nhau mà không cần tiếp xúc với thế giới. Hay là tác giả muốn bắt chước Tàu Cộng chế loại chữ mà họ gọi là “pinyin” để đọc tiếng Việt?

Điểm cần lưu ý nữa là chữ *s* sẽ thay thế cho *s* lẫn *x* và sẽ đọc thành [s] như *see* [si:] ‘thấy’ của tiếng Anh. Như vậy *xấu xí* > *sấu sí*; *xinh xắn* > *sin’ sấn*; *xông xáo* > *sông sáo*; *sâu xa* > *sâu sa*, ... Không rõ tác giả đã thấy điều phi lý bất mọi thứ đều phải thay đổi này không?!

Lại nữa âm [c] dùng để phiên âm các chữ có *ch* lại thay thế thêm cho *tr*. Xét kỹ các giọng tại các vùng khác nhau thì giọng Bắc **nói chót** ở phần đầu: *ch, tr; s, x; gi, d, r*, không phân biệt rõ. Trong khi đó giọng Trung và Nam thì **chót** ở phần giữa và cuối. Người Trung, nhất là từ Thừa Thiên trở vào không hề có sự phân biệt giữa các chữ có dấu hỏi và dấu ngã, một số chữ tận cùng bằng *n* hay *ng*, như *ăn uống* > *ăng uống*, *trần lan* > *tràng lang*, v.v.. – *c* hay –*t*: *việc làm*, *tiếng Việt*; *sửa xe* đọc *y* như *sữa ông Thọ*. Thế nhưng khi viết thì sao? Mọi người đều phải tuân theo **phép chính tả** ‘phonotactics’ mà viết cho đúng để chỉ rõ cái nghĩa cần diễn đạt.

⁶ Gốc Do-thái (Hebrew) nghĩa là ‘xin như thế!’ – thường dùng để kết thúc một lời cầu nguyện

Nếu thêm âm [k] thay thế cho mẫu tự *c, k, q* thì càng khác hơn; với cách viết mới, nếu áp dụng thì *chong đèn thức đêm trong mấy ngày liền > coq đèn wúrk đêm coq mấy qày liền.*

Tới đây, chúng ta đã tìm được một điểm mâu thuẫn khi dùng mẫu tự *q* thay cho *ng*, còn *c, k, q* thì thay bằng *k* thì chữ *quốc* và *cuốc* hiện tại viết giống nhau – *kuốc* và *kuốc*, à, *quá* và *của > kuá, kúa?* Ở điểm này tác giả đã tự mâu thuẫn với chính mình: “*mỗi mẫu tự tiêu biểu cho một âm mà thôi.*” Như vậy nghĩa là *quốc* [k_wə¹k] - *cuốc* [ku:ə¹k] và *quá* [k_wa:] - *của* [ku³:a]⁷ sẽ đọc như nhau chứ không phân biệt như hiện nay!

Lược qua một số điểm về việc cải cách tiếng Việt, chúng ta thấy phần ngữ âm không hợp lý. Còn chuyên kinh tế thì sao?

Trước hết phải thay sách giáo khoa, việc in lại toàn bộ loại sách này sẽ tốn hàng tỷ đồng. Tiếp đến là phải thay thế tên đường, tên bản đồ, tên thành phố, tên người, tên địa phương.

Giả sử không có sự thay đổi các mẫu tự chính (a ă â e ê, ...) thì Thành Phố mang tên “bác” của họ sẽ viết là Wàn’ fố Hồ Cí Min’, đường *Trường Chinh* của họ sẽ là *Wườq Cin’*, Phố Hàng Trống > *Fố Hàq Cốcq*. Tên tôi *Trần Ngọc Dung* sẽ viết là *Cần Qok Zụq*. Chắc chắn tôi không chịu. Khoản tiền để làm chuyện này sẽ tốn hàng ngàn tỷ tiền “giấy” của *n’ân zân*.

Chưa kể cái *cuk cặk* kỹ thuật nữa là dấu phẩy cao (‘) thay cho mẫu tự “h” vừa không tiết kiệm thời gian mà lại gây thêm rắc rối khi cần dùng đến dấu này trong trường hợp dùng câu trực tiếp trong câu trực tiếp khác. Thí dụ: *Chị Mai nói: “Lúc ấy tôi nghe chị ấy gọi tôi: ‘Mai ơi, tới đây (nhanh) > n’an’.”* Khiến người ta nhầm lẫn giữa dấu phẩy (‘) đi theo n’ với dấu (‘) để chỉ phần kết của đoạn lặp lại trong câu trực tiếp.

Ngoại trừ tác giả đề nghị một lối đọc sao cho hợp lý giữa *ng* và *q*, tác giả quên một điểm then chốt về ngữ học là với *q* làm một âm thì nó nằm trong khu bật hơi tắt, tức stop sound, thì không thể đi với các dấu thanh huyền, hỏi, ngã được mà chỉ đi với sắc hoặc nặng mà thôi. Thí dụ: trong tiếng Việt không có chữ nào như *tốt, tốt, hay tốt cả*.

Trên đây là vài điểm nhận xét về chủ trương cải tiến tiếng Việt của tác giả Bùi Hiền.

Thay vì sửa đổi cách viết, chúng tôi đề nghị một giải pháp nhằm mở rộng đường cho tiếng Việt chúng ta theo kịp đà phát triển của nhân loại về phương diện kỹ thuật.

Thứ nhất, cần nâng cao tầm nhìn và mở rộng khái niệm về cách dùng chữ:

Để nâng cao tầm nhìn, chúng ta cần thấy rằng, từ-ngữ dành cho kỹ thuật của tiếng Việt còn khá nghèo. Đến nỗi, phải dịch nguyên chữ từ tiếng Anh sang: *software > phần mềm* (ý nói các chương trình điện toán), *hardware > phần cứng* (phụ tùng máy điện toán). Xét cho cùng, *phần cứng, phần mềm* là dịch quá sát nghĩa nghe khá ngô nghê. Còn nói *chương trình điện toán* hay *phụ tùng máy điện toán* thì gọi là *dịch giải* ‘explanative translation’.

Cả hai loại trên đều mang tính cách cưỡng ép, do đó có người chịu dùng, có người không chịu dùng. Vì vậy chúng ta cần tìm cách mở ra một con đường, mà dễ dàng nhất là phải tận dụng tất cả những chữ đang có sẵn mà chưa bao giờ dùng tới. Chẳng hạn: chữ *khinh*; chúng ta mới dùng: *khinh, khỉnh, khĩnh*, nhưng chưa dùng đến *khính, khình, khịnh*. Chúng ta có *khoanh, khoảnh*; nhưng chưa dùng *khoãnh, khoảnh, khoạnh*. Vô số những chữ

⁷ Đây là lối phiên âm cho cách đọc của tiếng Việt hiện hành

như: *phỡ, phũ, quã, quãn, quẩng, rãng, rãu, rễn, rễo, rễng, rĩa, rĩnh, rỗn, rỗng, trom, tróm, ...* đang chờ chúng ta để mắt đến.

Nếu làm thống kê thì phải có đến hàng chục ngàn chữ như vậy. Gần đây ở Việt Nam xuất hiện chữ *phượt* (đi chơi lang thang ít tốn kém với ba-lô trên vai, vô định, đơn giản), sao không tìm cách dùng chữ *vượt* (lướt nhanh, hời hợt nên lạc mất đường chẳng hạn như đề nghị của ông tiến sĩ ở Hà Nội này – làm mất đi tính chất phong phú của tiếng Việt, vung vãi đề nghị rất vớ vẩn, đáng vứt đi) Nói cách khác, đề nghị của ông ta nên *vượt* đi là vừa? Vừa tiện và không hề tốn kém.

Thế nhưng nên dè dặt để khỏi bị vướng vào lối mòn *tiếng lóng* ‘slang’ chỉ xuất hiện một thời rồi tan biến. Do đó khi muốn tìm chữ để diễn rõ ý nghĩa của một khái niệm cần tìm một chữ vừa nghe ‘xuôi tai’ vừa có tính cách mỹ thuật và được mọi người chấp nhận dễ dàng.

Từ tầm nhìn được nâng lên như vậy, chúng ta cần mở rộng về khái niệm về cách dùng chữ. Theo thói quen, khi bí một chữ gì, đa số có khuynh hướng tìm xem chữ gốc Hán dùng thế nào thì bắt chước theo.

Cách đây ít năm, khi chữ *roadmap* được dùng để chỉ kế hoạch văn hội hoà bình cho vùng Trung Đông giữa Do-thái và người Palestine được đề ra. Trên báo chí của người Hoa họ dùng chữ *lộ tuyến đồ* 路路圖. Vài ngày sau, người Việt mình bắt chước nói theo, nhưng rút ngắn lại: *lộ đồ* 路圖. Cách nói này ít nhiều nói lên cái thói quen theo Tàu của đa số người Việt. Tôi đề nghị dùng chữ *đường lối giải hoà* vừa đúng nghĩa mà không bắt chước ai.

Trở lại đoạn nói về *phần mềm* và *phần cứng* thì có người đề nghị với tôi nên dịch “phần cứng” là *phúng* còn phần mềm là “*phềm*.” Độc đáo thay! Vừa tiện về phần phát âm, vừa gọn về cách viết, và vừa lợi về tài chánh. Trong ngôn ngữ học đây là lối kết từ (blending) đã có trong tiếng Việt bao đời nay: *bằng ấy lâu > bấy lâu, đặng ấy > đặng, bộn mày > bay, hai mươi mốt > hăm mốt, dai như chảo rách > dai nhách*⁸, v.v..

Với hai khái niệm nâng cao tầm nhìn và mở rộng khái niệm vừa nêu, chúng ta thừa sức làm cho tiếng Việt phong phú và dễ dàng hội nhập với thế giới đồng thời làm nổi bật nét độc đáo của văn hoá và ngôn ngữ Việt Nam.

Vài ý kiến đóng góp. Rất mong quý vị cao minh hơn chỉ thêm để vấn đề được sáng tỏ, mọi người quyết liệt chống lại lối cải cách kỳ quái này và đồng lòng tìm con đường cho chữ Việt phát huy mạnh mẽ trong thế kỷ 21 này. Trân trọng.

Tháng 12, 2017

⁸ *Cẩm Nang Ngữ Pháp tiếng Việt* Trần Ngọc Dung, 2014